

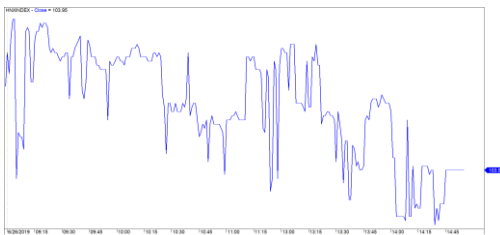
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	959.13	103.95	55.39
% ngày	-0.10%	-0.19%	0.34%
% tuần	0.99%	0.17%	0.97%
% tháng	-1.12%	-1.37%	0.22%
% năm	-2.43%	-6.28%	6.21%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	5,478	432	300
TB 1 tuần	4,373	387	302
TB 1 tháng	3,578	313	279
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	603.33	13.01	100.33
Bán	444.28	3.69	43.39
Giá trị ròng	159.05	9.32	56.94
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	143	71	202
Mã Giảm	150	62	105
Không Đổi	93	238	575
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	16.59	9.33	17.77
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,250	188	984
LS Cổ tức	4.86%	3.53%	6.88%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

### VNINDEX



### HNXINDEX



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường Việt Nam tiếp tục giao dịch cầm chừng trong biên độ hẹp. Chỉ số VN-Index tạm thoát khỏi ngưỡng 960 điểm vào phút cuối đóng cửa dừng tại 959.13 điểm giảm 0.1%, chỉ số HNX-Index giảm 0.19% neo tại 103.95 điểm trong khi chỉ số Upcom-Index tăng 0.34% dừng tại 55.39 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh duy trì ở mức trung bình khi chỉ đạt hơn 3,000 tỷ đồng trên cả ba sàn.

Thị trường giao dịch khởi sắc trong phiên giao dịch buổi sáng nhờ nhóm Dầu khí với GAS(1.2%), PVD(1.9%), PVS(0.9%), PLX(1.5%) tăng giá. Ngoài ra, NVL(2.4%), GMD(1.7%), MSN(1.8%) cũng đóng góp lớn vào đà tăng của chỉ số. Thông tin hiệp định EVFTA sẽ được ký kết vào 30/06 giúp cổ phiếu Thủy sản, May mặc như ANV, TCM, IDI, TNG, FMC, VHC tăng khá tốt. Mặc dù vậy, thị trường bị kéo lùi về phiên chiều khi nhóm Ngân hàng diễn biến tiêu cực. Ngoài BID(1.2%) thì nhiều cổ phiếu trong nhóm đều chìm trong sắc đỏ.

Khối ngoại mua ròng 225 tỷ đồng trên cả ba sàn tập trung tại TBD(52 tỷ), VIC(37 tỷ), VHM(21 tỷ), BID(20 tỷ). Ở chiều ngược lại, VNM(16 tỷ), YEG(13 tỷ) là những mã bị bán ròng nhiều nhất.

## QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục tích lũy quanh mức 960 điểm. Đồng thời, trạng thái tích lũy này có thể sẽ còn tiếp diễn trong 1 – 2 phiên giao dịch tới. Điểm tích cực là chỉ số HNX-Index đang hình thành mô hình đảo chiều ngắn hạn và thị trường có thể sẽ còn phân hóa trong vài phiên tới. Ngoài ra, mặc dù thị trường điều chỉnh nhẹ nhưng tâm lý nhà đầu tư ngắn hạn có phần lạc quan hơn và tỷ trọng cổ phiếu vẫn duy trì trên mức 40%.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index với mức cắt lỗ ở mức 946.27 điểm và mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index với mức kháng cự ở mức 105.16 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để mở vị thế mua mới và gia tăng tỷ trọng cổ phiếu về mức khuyến nghị.

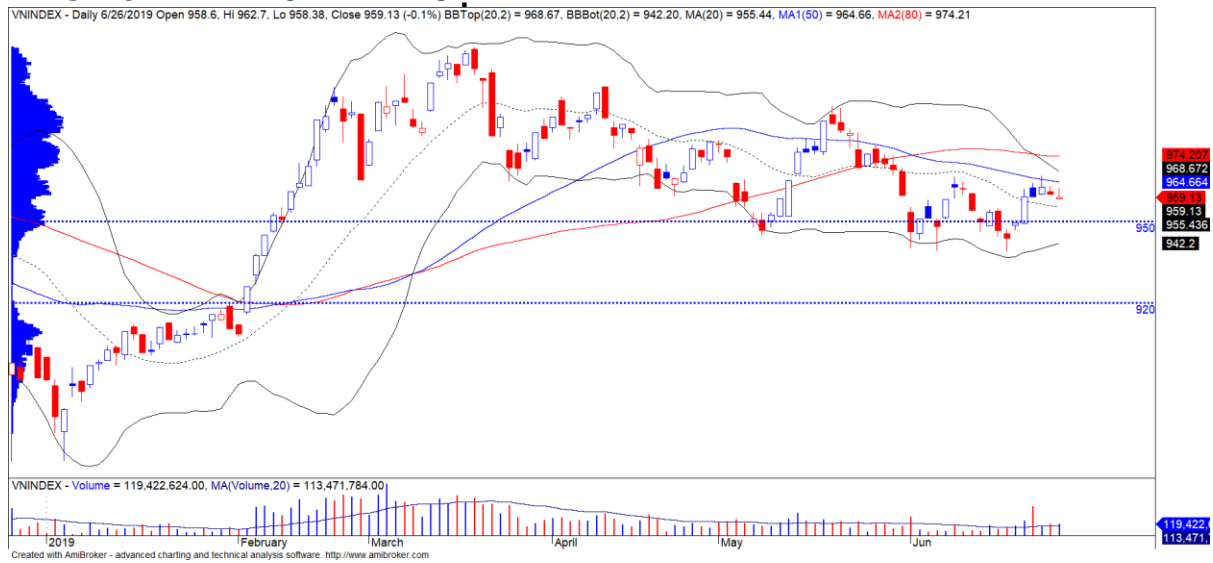
**Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 44% cổ phiếu/56% tiền.**

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).

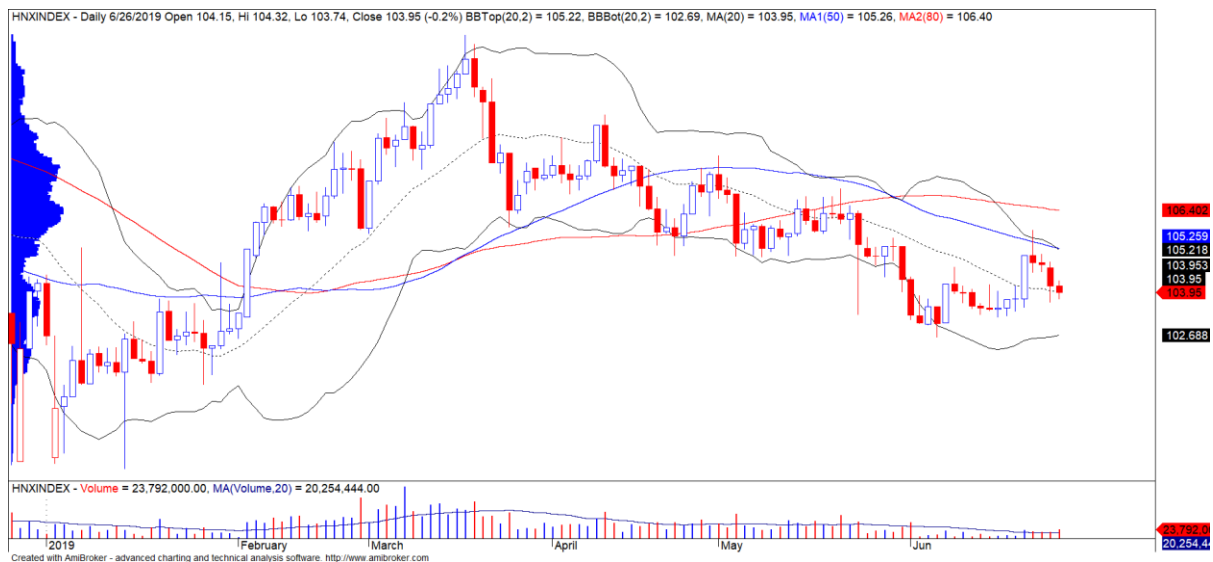


We Create **Fortune**

## BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1,000	1,025	965	953
Chỉ số HNX-Index	<b>GIẢM</b>	<b>GIẢM</b>	108	110	105	101
Chỉ số VN30	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	835	845	822	804



We Create Fortune

**BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG CÁC CỔ PHIẾU**

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	18,350	TĂNG	TĂNG	18,600	17,677	-1.34%		16,850	16,230	8.90%	
ACB	29,000	TĂNG	GIẢM	29,600	28,859	-2.03%			31,452		
ACV	85,100	TĂNG	TĂNG	83,000	83,442	2.53%		90,000	79,578	-5.44%	
ANV	27,700	GIẢM	GIẢM		27,706				31,748		
ASM	7,000	GIẢM	GIẢM		7,200				7,980		
BFC	19,500	GIẢM	GIẢM		20,467				22,448		
BID	32,500	TĂNG	TĂNG	32,650	31,486	-0.46%		33,400	31,227	-2.69%	
BMP	43,000	TĂNG	GIẢM	44,500	42,236	-3.37%			48,377		
BSR	12,700	GIẢM	GIẢM		13,396				14,995		
BVH	80,800	TĂNG	GIẢM	79,000	77,587	2.28%			85,113		
BWE	26,300	TĂNG	TĂNG	25,850	25,683	1.74%		20,000	24,073	31.50%	
CEO	11,200	GIẢM	GIẢM		11,880				12,742		
CII	22,450	GIẢM	GIẢM		23,298				24,605		
CMG	38,650	TĂNG	TĂNG	37,800	36,306	2.25%		23,200	31,773	66.59%	
CMX	23,200	TĂNG	TĂNG	23,200	23,132	0.00%	MUA	5,910	21,617	292.55%	
CSM	14,500	GIẢM	TĂNG		15,389			14,390	14,225	0.76%	
CTD	102,400	TĂNG	GIẢM	102,000	95,916	0.39%			117,340		
CTG	20,900	TĂNG	TĂNG	21,000	20,575	-0.48%		22,700	19,639	-7.93%	
CTI	23,350	TĂNG	GIẢM	23,800	22,663	-1.89%			25,172		
CTR	27,800	GIẢM	N/A		28,535				4,011		
CVT	18,800	GIẢM	GIẢM		18,809				20,873		
DCM	8,090	GIẢM	GIẢM		8,320				8,883		
DGC	28,000	GIẢM	GIẢM		28,471				32,940		
DGW	20,800	GIẢM	GIẢM		21,765				23,949		
DHA	36,600	TĂNG	TĂNG	32,250	34,281	13.49%		29,100	31,700	25.77%	
DHC	43,350	TĂNG	TĂNG	40,900	41,616	5.99%		35,200	37,491	23.15%	
DHG	106,200	GIẢM	GIẢM		107,732				121,458		
DIG	13,500	GIẢM	GIẢM		14,059				15,272		
DPG	37,150	GIẢM	TĂNG		38,053			40,018	34,775	-7.17%	
DPM	15,650	GIẢM	GIẢM		16,915				19,155		
DPR	44,650	TĂNG	TĂNG	43,400	43,523	2.88%		42,500	40,210	5.06%	
DQC	18,400	GIẢM	GIẢM		18,562				21,171		

We Create Fortune

DRC	18,650	GIẢM	GIẢM		19,191			22,073		
DXG	18,700	TĂNG	GIẢM	19,100	18,154	-2.09%		20,749		
EIB	18,450	TĂNG	TĂNG	17,800	17,578	3.65%	14,700	16,475	25.51%	
FCN	14,550	TĂNG	TĂNG	15,500	14,073	-6.13%	16,050	13,649	-9.35%	
FMC	29,550	TĂNG	GIẢM	28,950	27,876	2.07%		30,620		
FPT	46,150	TĂNG	TĂNG	45,200	44,198	2.10%	46,000	42,214	0.33%	
GAS	104,700	TĂNG	TĂNG	105,500	101,375	-0.76%	101,000	101,898	3.66%	
GEX	22,100	GIẢM	TĂNG		22,590		24,700	21,615	-10.53%	BÁN
GIL	26,700	TĂNG	GIẢM	27,300	25,941	-2.20%		29,666		
GMD	26,400	GIẢM	GIẢM		26,622			27,993		
GTN	17,900	GIẢM	TĂNG		19,845		15,000	16,369	19.33%	
GVR	12,800	TĂNG	GIẢM	13,500	12,576	-5.19%		N/A		
HAG	5,300	TĂNG	GIẢM	5,150	5,021	2.91%		5,623		
HAX	15,500	TĂNG	TĂNG	14,250	14,299	8.77%		15,345		
HBC	15,250	GIẢM	GIẢM		16,158			18,315		
HCM	23,500	TĂNG	GIẢM	24,000	22,863	-2.08%		26,600		
HDB	26,600	TĂNG	GIẢM	27,600	25,944	-3.62%		29,313		
HDC	15,200	TĂNG	TĂNG	15,250	14,535	-0.33%	15,250	13,124	-0.33%	
HDG	32,100	TĂNG	GIẢM	32,700	30,926	-1.83%		34,589		
HNG	16,600	TĂNG	TĂNG	15,750	15,713	5.40%		16,554		
HPG	22,900	TĂNG	GIẢM	23,850	22,763	-3.98%		25,712		
HSG	7,510	GIẢM	TĂNG		7,941		9,300	7,015	-19.25%	
HT1	16,050	GIẢM	TĂNG		16,686		14,800	15,465	8.45%	
HUT	2,400	GIẢM	GIẢM		2,886			3,532		
HVN	41,550	TĂNG	TĂNG	43,600	41,494	-4.70%	39,000	38,265	6.54%	
KBC	14,250	TĂNG	GIẢM	14,300	14,146	-0.35%		15,013		
KDH	23,800	GIẢM	GIẢM	23,424	23,825	1.71%	BÁN	24,759		
KSB	22,850	TĂNG	GIẢM	22,700	21,632	0.66%		25,364		
LCG	9,950	GIẢM	GIẢM		10,292			11,439		
LDG	8,180	GIẢM	GIẢM		8,826			10,387		
LHG	18,350	GIẢM	TĂNG		19,577		19,300	17,020	-4.92%	
LPB	7,800	GIẢM	GIẢM		8,088			8,628		
LSS	5,350	GIẢM	GIẢM		5,629			5,906		
MBB	20,850	TĂNG	TĂNG	21,300	20,718	-2.11%	21,850	20,106	-4.58%	
MPC	34,000	GIẢM	GIẢM		35,563			42,444		
MSN	85,500	GIẢM	TĂNG		85,977		89,000	80,742	-3.93%	



We Create Fortune

MSR	19,000	GIẢM	GIẢM		19,649			20,715		
MWG	92,800	TĂNG	TĂNG	88,300	88,611	5.10%		88,700	83,045	4.62%
NDN	16,700	TĂNG	TĂNG	14,100	15,742	18.44%		13,700	12,850	21.90%
NKG	6,400	TĂNG	GIẢM	6,400	6,239	0.00%			7,273	
NLG	29,250	TĂNG	TĂNG	29,700	28,897	-1.52%		28,700	27,833	1.92%
NT2	26,900	GIẢM	GIẢM		27,696				29,219	
NTL	23,400	TĂNG	TĂNG	22,950	22,369	1.96%		10,450	21,175	123.92%
NVL	59,900	TĂNG	GIẢM	59,900	59,176	0.00%	MUA		62,332	
OIL	11,800	GIẢM	GIẢM		12,535				14,012	
PAC	36,500	TĂNG	GIẢM	38,000	36,200	-3.95%			38,859	
PC1	19,000	GIẢM	GIẢM		19,882				21,023	
PDR	25,550	TĂNG	TĂNG	24,100	24,905	6.02%		29,000	22,941	-11.90%
PHR	57,900	GIẢM	TĂNG		59,085			24,000	50,969	141.25%
PLX	62,800	TĂNG	TĂNG	63,500	60,916	-1.10%		62,400	58,426	0.64%
PNJ	72,800	GIẢM	GIẢM		75,397			104,000	72,834	-29.97%
POW	14,800	GIẢM	TĂNG		15,697			15,700	13,915	-5.73%
PVT	16,350	GIẢM	GIẢM		16,785				17,615	
PPC	29,600	TĂNG	TĂNG	28,750	28,103	2.96%		19,700	24,232	50.25%
PTB	67,100	TĂNG	TĂNG	66,600	65,889	0.75%		64,000	60,891	4.84%
PVB	19,400	TĂNG	TĂNG	19,600	18,791	-1.02%		20,100	16,786	-3.48%
PVD	19,200	TĂNG	TĂNG	19,200	19,001	0.00%	MUA	18,500	17,783	3.78%
PVI	36,800	GIẢM	GIẢM		37,238				39,699	
PVS	23,400	TĂNG	TĂNG	23,000	21,999	1.74%		21,100	21,468	10.90%
PXS	4,900	GIẢM	TĂNG		5,036			4,850	4,262	1.03%
QNS	29,300	GIẢM	GIẢM		29,805				33,041	
REE	32,000	GIẢM	TĂNG		32,544			33,325	31,114	-3.98%
SAB	282,000	TĂNG	TĂNG	253,000	266,643	11.46%		245,000	249,462	15.10%
SAM	8,280	TĂNG	TĂNG	8,250	8,016	0.36%		7,400	7,424	11.89%
SCR	7,250	GIẢM	GIẢM	7,500	7,255	-3.27%	BÁN		7,611	
SHI	8,200	TĂNG	TĂNG	8,140	8,033	0.74%		6,990	7,300	17.31%
SJS	20,100	TĂNG	TĂNG	18,300	18,990	9.84%			19,930	
SKG	14,900	TĂNG	TĂNG	13,950	14,132	6.81%			14,892	
SSI	24,800	GIẢM	GIẢM		25,255				27,071	
STB	11,500	GIẢM	TĂNG		11,707			13,000	11,486	-11.54%
TCB	20,400	GIẢM	GIẢM		21,319				N/A	
TCM	27,850	TĂNG	GIẢM	27,850	27,461	0.00%	MUA		31,246	



We Create Fortune

<b>TDH</b>	10,100	GIẢM	GIẢM		10,431			11,650	11,194	-3.92%	
<b>TLH</b>	5,000	GIẢM	TĂNG		5,106			5,390	4,797	-7.24%	
<b>TNG</b>	20,700	TĂNG	TĂNG	19,700	18,739	5.08%		12,000	16,367	72.50%	
<b>VCB</b>	70,500	TĂNG	TĂNG	69,200	69,366	1.88%		62,000	62,992	13.71%	
<b>VCG</b>	26,500	GIẢM	TĂNG		28,167			19,200	23,906	38.02%	
<b>VCS</b>	61,000	TĂNG	GIẢM	63,100	60,416	-3.33%			69,165		
<b>VGC</b>	20,500	TĂNG	GIẢM	20,900	20,152	-1.91%			21,647		
<b>VGT</b>	11,300	TĂNG	GIẢM	11,379	10,694	-0.70%			13,091		
<b>VHC</b>	88,500	GIẢM	GIẢM		89,033				98,088		
<b>VHM</b>	79,000	GIẢM	GIẢM		80,834				89,697		
<b>VIB</b>	16,500	GIẢM	GIẢM		16,951				18,185		
<b>VIC</b>	116,900	GIẢM	TĂNG		117,683			112,000	108,251	4.38%	
<b>VIP</b>	5,640	GIẢM	GIẢM		5,811				6,129		
<b>VJC</b>	124,200	TĂNG	TĂNG	123,300	120,008	0.73%		124,500	113,667	-0.24%	
<b>VND</b>	15,450	GIẢM	GIẢM		15,861				17,129		
<b>VNG</b>	21,550	TĂNG	TĂNG	20,600	20,922	4.61%		21,500	21,275	0.23%	<b>MUA</b>
<b>VNM</b>	123,500	GIẢM	GIẢM		126,360				135,683		
<b>VPB</b>	19,200	TĂNG	GIẢM	18,600	18,584	3.23%			19,817		
<b>VPI</b>	41,650	TĂNG	GIẢM	41,750	40,928	-0.24%			43,124		
<b>VRC</b>	16,100	GIẢM	GIẢM		16,607				18,053		
<b>VRE</b>	34,350	GIẢM	TĂNG		34,992			35,000	31,179	-1.86%	
<b>VSC</b>	31,500	GIẢM	GIẢM		32,609				35,256		

### BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG NHÓM CỔ PHIẾU LARGECAPS

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
<b>ACB</b>	29,000	TĂNG	GIẢM	29,600	28,859	-2.03%			31,452		
<b>BID</b>	32,500	TĂNG	TĂNG	32,650	31,486	-0.46%		33,400	31,227	-2.69%	
<b>BSR</b>	12,700	GIẢM	GIẢM		13,396				14,995		
<b>BVH</b>	80,800	TĂNG	GIẢM	79,000	77,587	2.28%			85,113		
<b>CTG</b>	20,900	TĂNG	TĂNG	21,000	20,575	-0.48%		22,700	19,639	-7.93%	
<b>EIB</b>	18,450	TĂNG	TĂNG	17,800	17,578	3.65%		14,700	16,475	25.51%	
<b>FPT</b>	46,150	TĂNG	TĂNG	45,200	44,198	2.10%		40,997	42,214	12.57%	
<b>GAS</b>	104,700	TĂNG	TĂNG	105,500	101,375	-0.76%		99,026	101,898	5.73%	
<b>HDB</b>	26,600	TĂNG	GIẢM	27,600	25,944	-3.62%			29,313		
<b>HNG</b>	16,600	TĂNG	TĂNG	15,750	15,713	5.40%			16,554		
<b>HPG</b>	22,900	TĂNG	GIẢM	23,850	22,763	-3.98%			25,712		



We Create Fortune

HVN	41,550	TĂNG	TĂNG	43,600	41,494	-4.70%		39,000	38,265	6.54%	
KDH	23,800	GIẢM	GIẢM	23,424	23,825	1.71%	BÁN		24,759		
MBB	20,850	TĂNG	TĂNG	21,300	20,718	-2.11%		21,271	20,106	-1.98%	
MSN	85,500	GIẢM	TĂNG		85,977			89,000	80,742	-3.93%	
MWG	92,800	TĂNG	TĂNG	88,300	88,611	5.10%		88,700	83,045	4.62%	
NVL	59,900	TĂNG	GIẢM	59,900	59,176	0.00%	MUA		62,332		
OIL	11,800	GIẢM	GIẢM		12,535				14,012		
PLX	62,800	TĂNG	N/A	63,500	60,916	-1.10%		62,400	58,426	0.64%	
PNJ	72,800	GIẢM	GIẢM		75,397			77,881	72,834	-6.48%	
POW	14,800	GIẢM	TĂNG		15,697			15,700	13,915	-5.73%	
PVS	23,400	TĂNG	TĂNG	23,000	21,999	1.74%		21,100	21,468	10.90%	
QNS	29,300	GIẢM	GIẢM		29,805				33,041		
REE	32,000	GIẢM	TĂNG		32,544			33,325	31,114	-3.98%	
ROS	29,950	GIẢM	TĂNG		31,449			34,800	27,327	-13.94%	
SSI	24,800	GIẢM	GIẢM		25,255				27,071		
STB	11,500	GIẢM	TĂNG		11,707			13,000	11,486	-11.54%	BÁN
TCB	20,400	GIẢM	GIẢM		21,319				23,863		
TPB	22,700	GIẢM	GIẢM		23,974				N/A		
VCB	70,500	TĂNG	TĂNG	69,200	69,366	1.88%		62,000	62,992	13.71%	
VCG	26,500	GIẢM	TĂNG		28,167			18,441	23,906	43.70%	
VEA	59,800	TĂNG	GIẢM	50,000	56,974	19.60%			N/A		
VGI	28,300	GIẢM	GIẢM		29,042				N/A		
VHM	79,000	GIẢM	GIẢM		80,834				89,697		
VIB	16,500	GIẢM	GIẢM		16,951				18,185		
VIC	116,900	GIẢM	TĂNG		117,683			112,000	108,251	4.38%	
VJC	124,200	TĂNG	TĂNG	123,300	120,008	0.73%		124,500	113,667	-0.24%	
VNM	123,500	GIẢM	GIẢM		126,360				135,683		
VPB	19,200	TĂNG	GIẢM	18,600	18,584	3.23%			19,817		
VRE	34,350	GIẢM	TĂNG		34,992			33,996	31,179	1.04%	

### BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG NHÓM CỔ PHIẾU MIDCAPS

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	18,350	TĂNG	TĂNG	18,600	17,677	-1.34%		16,850	16,230	8.90%	
ANV	27,700	GIẢM	GIẢM		27,706				31,748		
ASM	7,000	GIẢM	GIẢM		7,200				7,980		

We Create Fortune

BMP	43,000	TĂNG	GIẢM	44,500	42,236	-3.37%		48,377		
BWE	26,300	TĂNG	TĂNG	25,850	25,683	1.74%	19,440	24,073	35.29%	
C4G	8,800	GIẢM	#N/A		9,317			#N/A		
CEO	11,200	GIẢM	GIẢM		11,880			12,742		
CII	22,450	GIẢM	GIẢM		23,298			24,605		
CRE	24,600	GIẢM	#N/A		24,886			#N/A		
CTI	23,350	TĂNG	GIẢM	23,800	22,663	-1.89%		25,172		
CTR	27,800	GIẢM	#N/A		28,535			#N/A		
DCM	8,090	GIẢM	GIẢM		8,320			8,883		
DHC	43,350	TĂNG	TĂNG	40,900	41,616	5.99%	35,200	37,491	23.15%	
DIG	13,500	GIẢM	GIẢM		14,059			15,272		
DPM	15,650	GIẢM	GIẢM		16,915			19,155		
DRC	18,650	GIẢM	GIẢM		19,191			22,073		
DXG	18,700	TĂNG	GIẢM	19,100	18,154	-2.09%		20,749		
E1VFN30	14,340	GIẢM	GIẢM		14,662			15,358		
FCN	14,550	TĂNG	TĂNG	15,500	14,073	-6.13%	16,050	13,649	-9.35%	
FLC	4,290	GIẢM	GIẢM		4,459			4,824		
FTM	24,150	GIẢM	TĂNG		24,568		16,250	21,483	48.62%	
GEG	23,000	TĂNG	TĂNG	22,800	21,303	0.88%	12,900	20,497	78.29%	
GEX	22,100	GIẢM	TĂNG		22,590		24,700	21,615	-10.53%	BÁN
GMD	26,400	GIẢM	GIẢM		26,622			27,993		
GTN	17,900	GIẢM	TĂNG		19,845		15,000	16,369	19.33%	
GVR	12,800	TĂNG	#N/A	13,500	12,576	-5.19%		#N/A		
HAG	5,300	TĂNG	GIẢM	5,150	5,021	2.91%		5,623		
HBC	15,250	GIẢM	GIẢM		16,158			18,315		
HCM	23,500	TĂNG	GIẢM	24,000	22,863	-2.08%		26,600		
HDG	32,100	TĂNG	GIẢM	32,700	30,926	-1.83%		34,589		
HPX	26,700	TĂNG	#N/A	26,800	26,092	-0.37%		#N/A		
HSG	7,510	GIẢM	TĂNG		7,941		8,452	7,015	-11.15%	
HT1	16,050	GIẢM	TĂNG		16,686		14,800	15,465	8.45%	
IBC	21,800	TĂNG	TĂNG	20,900	20,940	4.31%	24,900	19,767	-12.45%	
IDI	7,300	GIẢM	TĂNG		7,430		9,150	7,253	-20.22%	BÁN
IJC	10,650	TĂNG	GIẢM	10,800	10,444	-1.39%		11,501		
ITA	3,070	GIẢM	TĂNG		3,194		3,200	2,749	-4.06%	
KBC	14,250	TĂNG	GIẢM	14,300	14,146	-0.35%		15,013		
KSB	22,850	TĂNG	GIẢM	22,700	21,632	0.66%		25,364		
LDG	8,180	GIẢM	GIẢM		8,826			10,387		
LPB	7,800	GIẢM	GIẢM		8,088			8,628		

We Create Fortune

MBS	15,300	GIẢM	#N/A		15,741			16,000	#N/A	#N/A	
MPC	34,000	GIẢM	GIẢM		35,563			42,444			
NBB	21,200	TĂNG	TĂNG	22,000	19,676	-3.64%		21,500	18,830	-1.40%	
NKG	6,400	TĂNG	GIẢM	6,400	6,239	0.00%		7,273			
NLG	29,250	TĂNG	TĂNG	29,700	28,897	-1.52%		28,700	27,833	1.92%	
NT2	26,900	GIẢM	GIẢM		27,696			29,219			
NTC	#####	GIẢM	#N/A		143,429			120,000	#N/A	#N/A	
NTL	23,400	TĂNG	TĂNG	22,950	22,369	1.96%		9,331	21,175	150.77%	
NVB	8,300	GIẢM	GIẢM		8,436			9,224			
OGC	3,900	GIẢM	GIẢM		4,256			4,794			
PC1	19,000	GIẢM	GIẢM		19,882			21,023			
PDR	25,550	TĂNG	TĂNG	24,100	24,905	6.02%		23,595	22,941	8.29%	
PHR	57,900	GIẢM	TĂNG		59,085			22,864	50,969	153.23%	
PPC	29,600	TĂNG	TĂNG	28,750	28,103	2.96%		17,422	24,232	69.90%	
PTB	67,100	TĂNG	TĂNG	66,600	65,889	0.75%		60,780	60,891	10.40%	
PVD	19,200	TĂNG	TĂNG	19,200	19,001	0.00%	MUA	18,500	17,783	3.78%	
PVI	36,800	GIẢM	GIẢM		37,238			39,699			
PVT	16,350	GIẢM	GIẢM		16,785			17,615			
QCG	4,700	GIẢM	TĂNG		5,108			5,910	4,638	-20.47%	
SAM	8,280	TĂNG	TĂNG	8,250	8,016	0.36%		7,400	7,424	11.89%	
SBT	17,150	GIẢM	GIẢM		17,652			18,829			
SCR	7,250	GIẢM	GIẢM	7,500	7,255	-3.27%	BÁN	7,611			
SHB	6,900	GIẢM	GIẢM		7,283			7,714			
SHS	10,000	TĂNG	TĂNG	11,900	9,853	-15.97%		12,100	9,216	-17.36%	
SJS	20,100	TĂNG	TĂNG	18,300	18,990	9.84%		19,930			
STK	24,200	TĂNG	TĂNG	24,200	23,807	0.00%	MUA	17,000	19,981	42.35%	
SZC	18,600	GIẢM	#N/A		20,956			#N/A			
TCH	21,150	TĂNG	TĂNG	21,150	21,048	0.00%	MUA	21,000	20,591	0.71%	BÁN
TCM	27,850	TĂNG	GIẢM	27,850	27,461	0.00%	MUA	31,246			
TNG	20,700	TĂNG	TĂNG	19,700	18,739	5.08%		12,000	16,367	72.50%	
TTB	22,400	GIẢM	GIẢM		23,234			25,264			
VCI	30,700	GIẢM	GIẢM	32,100	31,244	-2.67%	BÁN	35,715			
VGT	11,300	TĂNG	#N/A	12,000	10,694	-5.83%		#N/A			
VHC	88,500	GIẢM	GIẢM		89,033			98,088			
VND	15,450	GIẢM	GIẢM		15,861			17,129			
VNG	21,550	TĂNG	TĂNG	20,600	20,922	4.61%		21,500	21,275	0.23%	MUA
VPI	41,650	TĂNG	GIẢM	41,750	40,928	-0.24%		42,859			

**BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG NHÓM CỔ PHIẾU SMALLCAPS**



We Create Fortune

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAV	10,100	GIẢM	#N/A		10,427			16,850	#N/A	#N/A	
AGR	3,850	TĂNG	TĂNG	3,890	3,719	-1.03%		3,990	3,542	-3.51%	
AMD	1,770	GIẢM	GIẢM		1,883				2,074		
APG	10,000	TĂNG	TĂNG	8,500	8,748	17.65%			9,066		
ART	2,500	GIẢM	GIẢM		2,795				3,335		
BCC	8,400	GIẢM	TĂNG		8,435			7,700	7,657	9.09%	
BCG	5,750	TĂNG	TĂNG	5,900	5,613	-2.54%		6,390	5,406	-10.02%	
C69	16,300	TĂNG	TĂNG	8,800	15,689	85.23%		5,300	8,706	207.55%	
CCL	6,040	TĂNG	TĂNG	3,550	5,197	70.14%		3,460	3,933	74.57%	
CRC	14,700	GIẢM	GIẢM		15,465				18,123		
CVT	18,800	GIẢM	GIẢM		18,809				20,873		
DAG	6,700	TĂNG	GIẢM	6,550	6,098	2.29%			7,234		
DAH	8,580	GIẢM	TĂNG		8,609			4,664	7,539	83.96%	
DGW	20,800	GIẢM	GIẢM		21,765				23,949		
DLG	1,570	TĂNG	GIẢM	1,560	1,464	0.64%			1,645		
DRH	7,660	TĂNG	GIẢM	7,590	6,781	0.92%			7,759		
DTD	12,400	TĂNG	TĂNG	15,000	12,116	-17.33%		12,900	11,410	-3.88%	
EVG	2,780	GIẢM	GIẢM		2,876				3,023		
FIT	3,300	TĂNG	TĂNG	3,280	3,187	0.61%		3,640	2,853	-9.34%	
GKM	15,200	GIẢM	TĂNG		15,532			11,425	14,952	33.05%	
HAH	12,000	GIẢM	GIẢM		12,328				12,668		
HAI	1,740	GIẢM	GIẢM		1,910				1,935		
HAP	3,530	GIẢM	TĂNG		3,730			3,670	3,246	-3.81%	
HAR	4,050	GIẢM	TĂNG		4,540			3,710	3,500	9.16%	
HCD	3,600	GIẢM	GIẢM		3,899				4,568		
HDA	10,400	GIẢM	GIẢM		10,448				11,187		
HDC	15,200	TĂNG	TĂNG	15,250	14,535	-0.33%		15,250	13,124	-0.33%	
HHP	17,500	GIẢM	#N/A		17,657				#N/A		
HHS	3,340	GIẢM	GIẢM		3,559				3,912		
HII	12,300	GIẢM	GIẢM		13,020				14,296		
HQC	1,390	TĂNG	GIẢM	1,430	1,365	-2.80%			1,505		
HSL	8,100	GIẢM	GIẢM		8,877				11,235		
HUT	2,400	GIẢM	GIẢM		2,886				3,532		
HVG	3,190	GIẢM	GIẢM		3,253				4,892		
HVH	26,300	TĂNG	#N/A	26,150	25,664	0.57%			#N/A		

We Create Fortune

JVC	2,850	GIẢM	GIẢM		3,051			3,280	2,981	-9.11%	
KLF	1,400	GIẢM	GIẢM		1,690				1,888		
KMR	2,920	GIẢM	TĂNG		3,165			3,680	2,649	-20.65%	
LCG	9,950	GIẢM	GIẢM		10,292				11,439		
LGL	10,500	TĂNG	TĂNG	10,400	10,002	0.96%		7,113	8,588	47.61%	
LHG	18,350	GIẢM	TĂNG		19,577			19,300	17,020	-4.92%	
LMH	16,050	GIẢM	#N/A		16,628				#N/A		
MST	2,900	GIẢM	GIẢM		3,194				4,156		
NDN	16,700	TĂNG	TĂNG	14,100	15,742	18.44%		13,104	12,850	27.44%	
PHC	13,300	TĂNG	TĂNG	13,400	12,978	-0.75%		14,450	12,650	-7.96%	
PVB	19,400	TĂNG	TĂNG	19,600	18,791	-1.02%		20,100	16,786	-3.48%	
PVC	7,000	GIẢM	TĂNG		7,304			7,100	6,199	-1.41%	
PXL	6,300	TĂNG	GIẢM	6,600	5,745	-4.55%			7,604		
PXS	4,900	GIẢM	TĂNG		5,036			4,850	4,262	1.03%	
QBS	2,700	GIẢM	GIẢM		3,125				3,619		
SFG	13,550	GIẢM	GIẢM		15,554			11,494	14,977	30.30%	
SHI	8,200	TĂNG	TĂNG	8,800	8,033	-6.82%		6,233	7,300	31.57%	
SJF	2,850	GIẢM	GIẢM		3,139				4,189		
SKG	14,900	TĂNG	TĂNG	13,950	14,132	6.81%			14,892		
TDH	10,100	GIẢM	GIẢM		10,431			11,650	11,194	-3.92%	
TIG	3,500	GIẢM	TĂNG		3,789			3,200	3,029	9.38%	
TLD	5,400	GIẢM	GIẢM		5,688				6,594		
TLH	5,000	GIẢM	TĂNG		5,106			5,850	4,797	-14.53%	
TNI	10,350	GIẢM	TĂNG		11,199			12,150	10,209	-14.81%	
TTF	3,160	GIẢM	TĂNG		3,397			3,990	3,028	-20.80%	
TTH	4,100	GIẢM	GIẢM		4,345			5,273	4,217	-20.02%	
TVB	17,550	GIẢM	GIẢM		17,914				19,936		
TVC	12,800	TĂNG	GIẢM	12,800	12,635	0.00%	MUA		13,870		
VC3	23,400	TĂNG	TĂNG	23,100	22,858	1.30%		22,000	21,070	6.36%	
VCR	28,900	TĂNG	TĂNG	13,300	27,918	117.29%		3,900	18,360	641.03%	
VNE	4,290	TĂNG	TĂNG	4,350	4,135	-1.38%		4,650	3,958	-7.74%	
VPG	22,800	TĂNG	TĂNG	20,400	21,224	11.76%		20,456	18,842	11.46%	
VRC	16,100	GIẢM	GIẢM		16,607				18,053		
YBM	10,300	GIẢM	GIẢM		10,868				12,699		

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	959.13	-0.10%
VN30	866.81	-0.19%
VN Mid	963.04	-0.32%
VN Small	813.93	0.15%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	603.33	
Bán	444.28	
GT rỗng	159.05	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HVG	200	6.69%
ANV	1549	5.92%
ACL	2100	5.77%
CVT	700	3.87%
HAX	550	3.68%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FCN	-950	-6.13%
YEG	-4000	-4.88%
SHP	-1000	-4.08%
VCI	-1300	-4.06%
GTN	-700	-3.76%

\*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	399,244	
VCB	268,523	
VHM	266,286	
VNM	214,888	
GAS	198,094	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
MBB	74,020,110	4,817,175
ROS	13,856,690	10,636,835
HAG	10,545,490	2,476,630
TCB	9,253,060	3,964,869
GEX	6,912,160	1,760,711

Nguồn: Bloomberg & YSVN

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	103.95	-0.19%
HN30	188.57	-0.08%
VNX AllSh	843.62	-0.16%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	13.01	
Bán	3.69	
GT rỗng	9.32	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TNG	1000	5.08%
BCC	200	2.44%
SHS	100	1.01%
PVS	200	0.86%
NDN	100	0.60%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HUT	-200	-7.69%
L14	-700	-1.46%
SHB	-100	-1.43%
VCG	-300	-1.12%
CEO	-100	-0.88%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	36,417	
VCG	11,838	
PVS	11,089	
VCS	9,533	
PVI	8,528	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
SHS	11,964,113	1,195,278
PVS	2,941,681	2,771,866
TNG	2,232,352	1,029,845
HUT	2,120,542	1,164,437
SHB	1,977,179	4,256,900

Nguồn: Bloomberg & YSVN

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	55.39	0.34%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	100.33	
Bán	43.39	
GT rỗng	56.94	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VGT	600	5.61%
MPC	1700	5.26%
TBD	4000	4.21%
GEG	800	3.60%
VGG	1800	2.76%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TSJ	-4400	-15.07%
PXL	-200	-3.08%
VTP	-2500	-1.75%
OIL	-200	-1.67%
SIP	-900	-1.23%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	185,570	
VGI	84,843	
VEA	79,701	
MCH	58,797	
GVR	50,392	

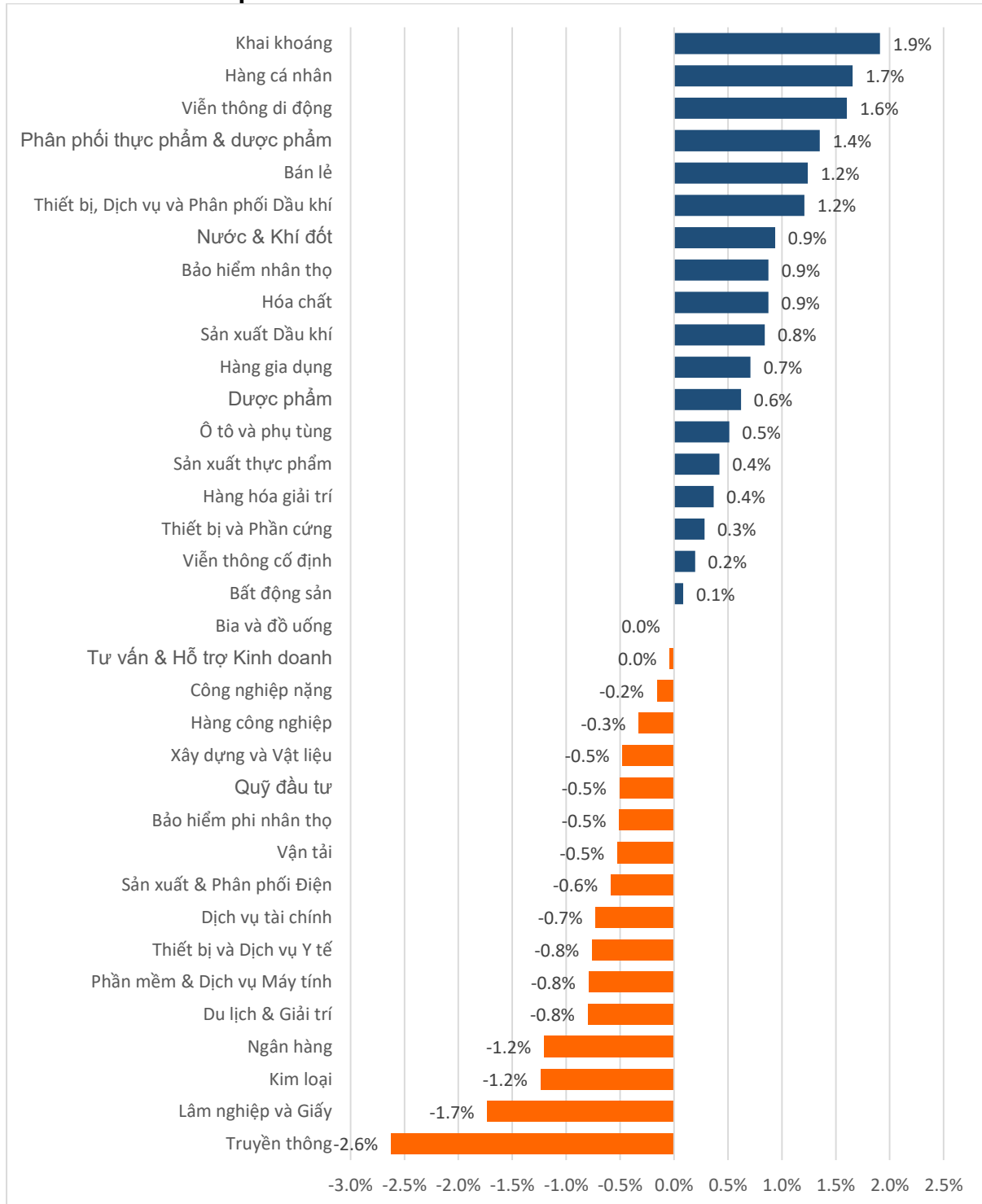
KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
VGT	1,466,448	344,013
BSR	1,203,255	1,115,555
PXL	989,320	373,450
VEA	602,593	497,097
OIL	589,930	233,662

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



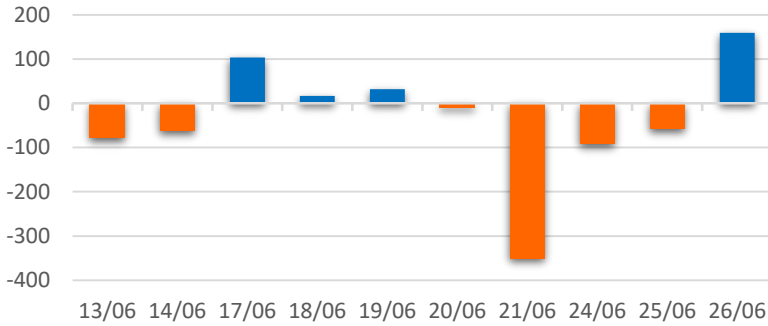
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

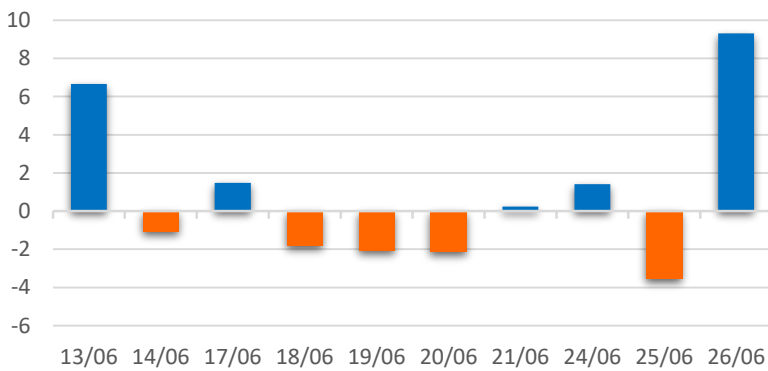
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VIC	36,723	VNM	15,803
VHM	20,817	YEG	13,093
BID	20,251	VCB	8,637
BVH	18,818	HPG	8,599
MSN	16,197	DPM	5,378

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

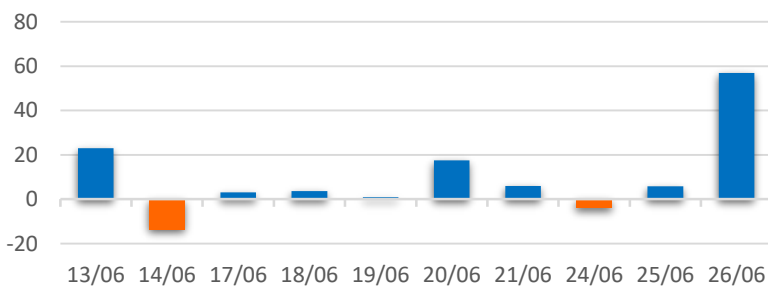
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	10,569	LHC	683
TNG	366	NDN	602
BII	245	VGS	281
NET	116	DHT	214
SHB	104	PTI	170

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TBD	52,050	VEA	5,546
QNS	3,849	HND	1,593
VTP	3,630	VGG	326
ACV	1,517	VGI	258
GVR	1,017	MFS	34

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



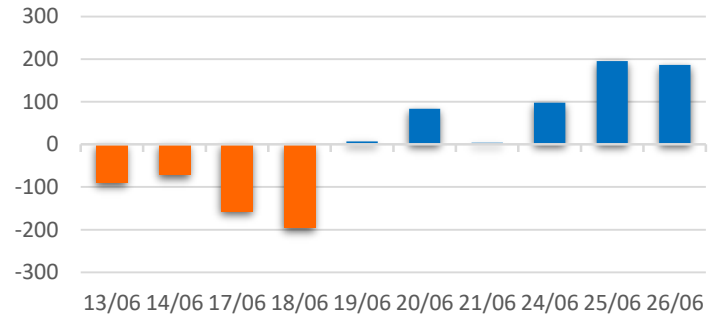
We Create **Fortune**

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

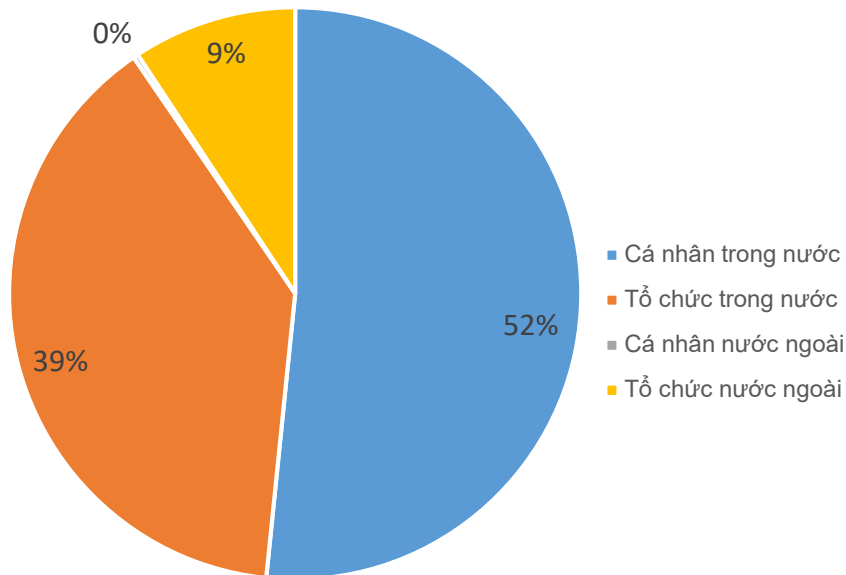
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VPB	63,091	FCN	16,550
VDS	25,002	NKG	13,816
BCG	24,570	VNM	11,546
SHP	15,504	E1VFN30	9,955
VIC	9,497	TCB	5,731

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

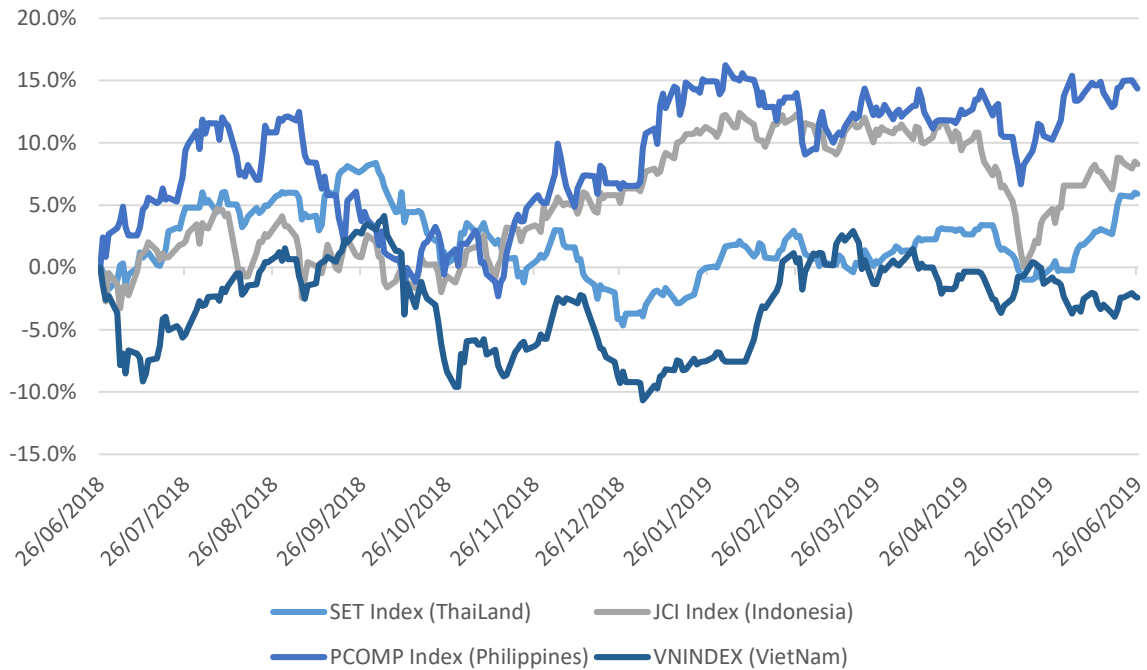


Nguồn: FimPro – YSVN



We Create Fortune

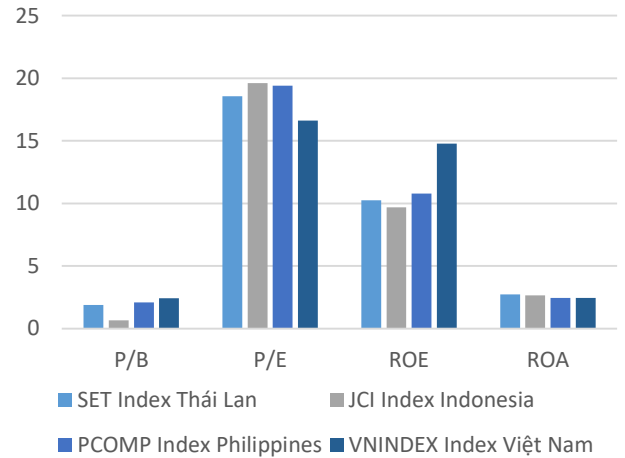
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



#### Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.9x	0.6x	2.1x	2.4x
P/E		18.6x	19.6x	19.4x	16.6x
ROE	%	10.25	9.68	10.78	14.76
ROA	%	2.72	2.64	2.43	2.45
Vốn hóa	Tỷ USD	572.98	509.50	196.16	138.65
GTGD	Triệu USD	1.74	0.45	0.08	0.11
LS cổ tức	%	3.00	2.41	1.63	1.93

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

## CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3830

phat.pham@yuanta.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thanh Tùng**

**Giám đốc Môi giới Hội Sở**

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

**Chung Kim Hoa**

**Giám đốc Khối khách hàng người Hoa**

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

**Phù Vĩnh Quế**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868

que.phu@yuanta.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuanta.com.vn

**Nguyễn Đức Hoàn**

**Giám đốc trung tâm kinh doanh**

**Nam Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written